

HỨNG THÚ HỌC TẬP CÁC MÔN CHUNG CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐÀ NẴNG - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

• Lê Đức Thọ^(*)

Tóm tắt

Hứng thú học tập có ảnh hưởng rất lớn đến thành tích, kết quả học tập của sinh viên. Các môn học chung là bắt buộc đối với sinh viên các trường cao đẳng nghề hiện nay. Việc hình thành hứng thú học tập các môn học chung cho sinh viên sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tại các trường nghề. Bài viết này, trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn tác giả khảo sát, đánh giá thực trạng hứng thú học tập các môn chung của sinh viên năm thứ 1 Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng. Từ đó, tác giả đề xuất những giải pháp nâng cao hứng thú học tập các môn chung cho sinh viên Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng hiện nay.

Từ khóa: Hứng thú học tập, các môn chung, Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng.

1. Đặt vấn đề

Hứng thú học tập đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả học tập của người học, nhất là đối với sinh viên (SV) cao đẳng khi các em phải tự học là chủ yếu. Nhờ có hứng thú học tập mà SV có thể giảm được sự mệt mỏi, căng thẳng, tăng sự chú ý, thúc đẩy tính tích cực tìm tòi, sáng tạo. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều SV thiếu thái độ nghiêm túc trong học tập các môn chung. Chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu vấn đề này để thấy rõ hơn thực trạng hứng thú của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng, đồng thời tìm ra nguyên nhân cho thực trạng nói trên và chỉ ra những giải pháp nâng cao hứng thú học tập các môn chung cho SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng hiện nay.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Bài nghiên cứu được thực hiện đối với SV năm thứ 1 Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng, vì đây là năm học các bạn SV được học các môn chung trong hệ đào tạo cao đẳng nghề. Tác giả đã tiến hành khảo sát 150 SV năm thứ 1 tại Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng thuộc các khoa Điện - Điện tử; May - Thiết kế thời trang và khoa Du lịch.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả thực hiện bài nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận chung là phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, ngoài ra còn sử dụng phương pháp quan sát, phỏng vấn, điều tra, thống kê.

3. Nội dung

3.1. Hứng thú và hứng thú học tập của SV

3.1.1. Hứng thú là gì?

Tâm lý học Mácxít xem xét hứng thú là kết quả của sự hình thành và phát triển nhân cách cá nhân, nó phản ánh một cách khách quan thái độ đang tồn tại ở con người. Các nhà tâm lý học Mácxít đã chỉ ra tính chất phức tạp của hứng thú, xem xét hứng thú trong mối tương quan với các thuộc tính khác của nhân cách (nhu cầu, xúc cảm, ý chí, trí tuệ...).

Hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, nó có ý nghĩa đối với cuộc sống và có khả năng mang lại khoái cảm trong quá trình hoạt động. Hứng thú biểu hiện ở sự tập trung cao độ, ở sự say mê, hấp dẫn bởi nội dung hoạt động, ở bề rộng và chiều sâu của hứng thú. Hứng thú làm nảy sinh khát vọng hành động, làm tăng hiệu quả của hoạt động nhận thức, tăng sức làm việc.

Hứng thú là thái độ nhận thức đặc biệt đối với đối tượng nào đó vừa có giá trị vừa có sức hấp dẫn kích thích con người hành động.

Như vậy, hứng thú của cá nhân được hình thành trong hoạt động và sau khi đã được hình thành, chính nó quay trở lại thúc đẩy cá nhân hoạt động. Vì lý do trên, hứng thú tạo nên ở cá nhân khát vọng tiếp cận và đi sâu vào đối tượng gây ra nó. Khát vọng này được biểu hiện ở chỗ cá nhân tập trung chú ý cao độ vào cái làm cho mình hứng thú, hướng dẫn và điều chỉnh các quá trình tâm lý theo một hướng xác định. Do đó, tích cực hóa hoạt động của con người theo hướng phù hợp với

^(*) Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng.

hứng thú nên dù phải vượt qua muôn ngàn khó khăn người ta vẫn thấy thoải mái và thu được hiệu quả cao.

3.1.2. Hứng thú học tập là gì?

Học tập là nhiệm vụ quan trọng của SV và trong quá trình học tập, hứng thú học tập giữ một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của các quá trình học tập. Hứng thú tạo nên ở SV tính tích cực học tập, khao khát tiếp cận và đi sâu vào tìm hiểu, khám phá tri thức.

Từ khái niệm về hứng thú ta có thể suy ra được định nghĩa của hứng thú học tập: *hứng thú học tập là thái độ đặc biệt của chủ thể đối với đối tượng của hoạt động học tập, vì sự cuốn hút về mặt tình cảm và ý nghĩa thiết thực của nó trong đời sống cá nhân.*

Hứng thú của thanh niên trong giai đoạn 18-25 tuổi đối với các môn học có sự lựa chọn hơn. Sinh viên đã hình thành khuynh hướng nghề nghiệp cho bản thân. Vì vậy, đa phần trong số họ chỉ chú trọng đến những môn học mà họ nghĩ rằng sẽ liên quan trực tiếp đến nghề nghiệp mình đã chọn. Trên thực tế, hứng thú học tập theo xu hướng này đã được hình thành từ giai đoạn đầu của tuổi thanh niên 14-17 tuổi.

3.1.3. Vai trò của hứng thú đối với các hoạt động học tập của SV

Đối với SV năm thứ nhất có những thay đổi về môi trường học tập các trường cao đẳng nghề thì hứng thú học tập sẽ giúp họ nỗ lực vượt qua mọi khó khăn trong giai đoạn chuyển tiếp từ cách học phổ thông sang cao đẳng, làm nâng cao tính tích cực học tập của SV.

Sự hứng thú thể hiện trước hết ở sự tập trung chú ý cao độ, sự say mê của chủ thể hoạt động. Sự hứng thú gắn liền với tình cảm của con người, nó là động cơ thúc đẩy con người tham gia tích cực vào hoạt động đó. Trong bất cứ công việc gì, nếu có hứng thú làm việc con người sẽ có cảm giác dễ chịu với hoạt động, nó là động cơ thúc đẩy con người tham gia tích cực và sáng tạo hơn vào hành động đó. Ngược lại nếu không có hứng thú, dù là hành động gì cũng sẽ không đem lại kết quả cao. Đối với các hoạt động nhận thức, sáng tạo, hoạt động học tập, khi không có hứng thú sẽ làm mất đi động cơ học, kết quả học tập sẽ không cao, thậm chí xuất hiện cảm xúc tiêu cực.

3.2. Thực trạng hứng thú học tập các môn chung của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

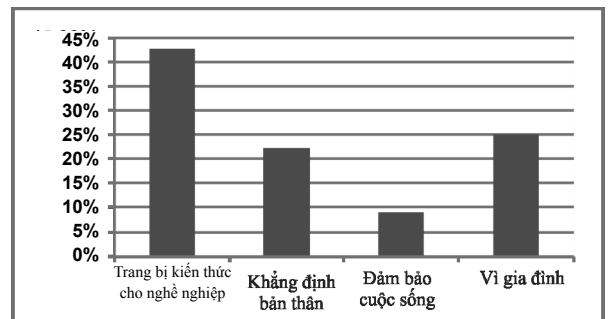
Trong các trường cao đẳng nghề các môn học được chia thành hai nhóm chính: nhóm môn học chuyên ngành và nhóm môn chung. Nhóm môn chung là các môn học không thuộc chuyên ngành riêng biệt, tất cả SV đều phải tham gia học các môn này ở các trường cao đẳng nghề mà họ đang theo học. Đây là các môn thi tập trung trong toàn trường. Thời lượng các môn học chung hệ đào tạo cao đẳng nghề bao gồm:

Bảng 1. Thống kê các môn học chung SV cao đẳng Nghề

TT	Môn học	Thời lượng	Tổng
1	Chính trị	90	450 tiết
2	Pháp luật	30	
3	Giáo dục thể chất	60	
4	Giáo dục quốc phòng	75	
5	Tin học	75	
6	Ngoại ngữ	120	

3.2.1. Mục đích học tập của SV

Qua tìm hiểu mục đích và nguyên nhân thúc đẩy học tập của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng dưới dạng câu hỏi: “Mục đích học tập của bạn là gì?”, chúng tôi thu được 143 câu trả lời:



Biểu đồ 1. Mục đích học tập của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Từ bảng trên cho thấy, có 42,5% SV xác định mục đích học tập là nhằm trang bị kiến thức cho nghề nghiệp của bản thân, hiểu biết và rèn luyện những kỹ năng cơ bản cho nghề nghiệp; 22,4% SV nhằm mục đích khẳng định bản thân để được kính trọng, không muốn thua kém ai; 9,1% SV học tập với mong muốn đảm bảo cuộc sống trong tương lai, có thu nhập cao, có cơ hội thăng tiến; 25,2% SV học tập vì gia đình. Như vậy, có thể thấy các

em đã nhận thức được mục đích học tập của bản thân là để trang bị kiến thức cho nghề nghiệp của bản thân trong tương lai, có việc làm ổn định và giúp đỡ gia đình.

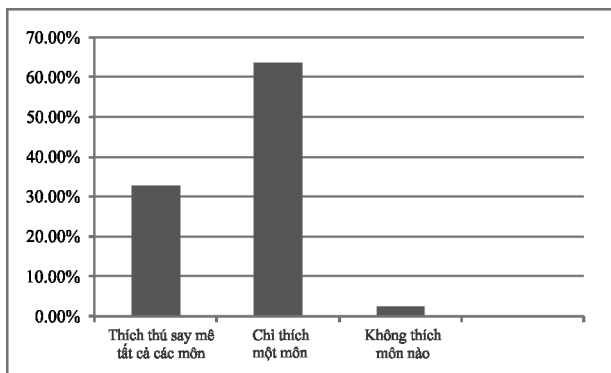
3.2.2. *Hứng thú học tập của SV*

Chương trình cao đẳng nghề được quy định chặt chẽ với nhiều môn học khác nhau, do đó, để tìm hiểu thái độ của SV với việc tập các môn chung, tác giả dựa vào câu hỏi ở bảng 2 và thu được kết quả như biểu đồ 2.

Bảng 2. Hứng thú học tập các môn chung của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

TT	Nội dung khảo sát	Kết quả
1	Thích thú, say mê với tất cả các môn học	47/143
2	Chỉ thích thú, say mê 1 môn học	91/143
3	Không thích môn học nào	5/143

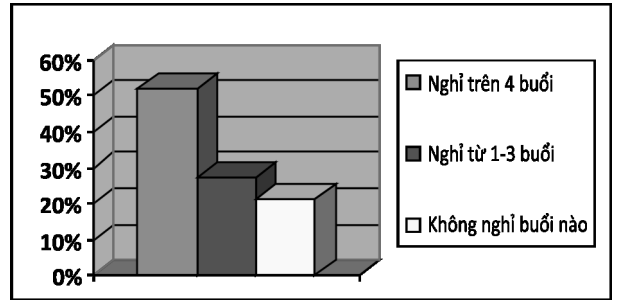
Qua đó, có thể thấy đa số SV có thái độ học tập tích cực đối với các môn học chung, các SV thấy thích thú, say mê đối với tất cả các môn học chung chiếm 32,9%; 63,6% SV chỉ thích thú, say mê đối với 1 môn học. 3,5% sinh có thái độ tiêu cực đối với các môn học chung. Kết quả khảo sát được biểu hiện qua biểu đồ sau:



Biểu đồ 2. Hứng thú học tập của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

3.2.3. *Mức độ chuyên cần và thái độ học tập trên lớp của SV*

Về mức độ chuyên cần: Phần lớn SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng chưa coi trọng việc lên lớp các môn chung. Theo thống kê trung bình, trong số 143 SV tham gia trả lời khảo sát, 52% SV nghỉ từ 4 buổi trở lên, 21% SV tham gia học đầy đủ, chuyên cần và 27% SV nghỉ học từ 1 đến 3 buổi.



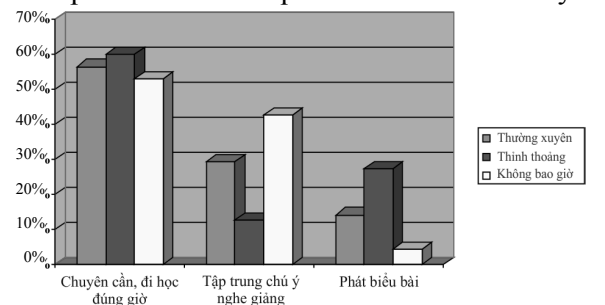
Biểu đồ 3. Mức độ chuyên cần của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Thái độ học tập trên lớp: Kết quả tự đánh giá hoạt động của SV trong các giờ lên lớp môn chung được thể hiện cụ thể trong bảng sau:

Bảng 3. Hứng thú học tập trên lớp các môn chung của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

TT	Nội dung đánh giá	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Đi học chuyên cần, đúng giờ	81/143	42/143	20/143
2	Tập trung chú ý, nghe giảng và chép bài	86/143	18/143	39/143
3	Suy nghĩ, phát biểu xây dựng bài	76/143	61/143	6/143

Có thể thấy đa số SV đều có thái độ tích cực, tự giác trong học tập, đi học chuyên cần, đúng giờ (56,6%), trong quá trình học tập tập trung chú ý nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ (60,1%), tích cực suy nghĩ, tìm tòi, tham gia phát biểu xây dựng bài trên lớp (53,1%). Tuy nhiên, một bộ phận SV có thái độ tiêu cực, thờ ơ với môn học, thậm chí có SV còn thụ nhận đi học chỉ vì sợ giảng viên điểm danh, 14,1% SV không bao giờ đi học đúng giờ, 12,6% SV ít khi tập trung chú ý, nghe giảng và chép bài. 4,2% SV không có ý thức suy nghĩ, phát biểu xây dựng bài trên lớp. Sự phân hóa về thái độ học tập trên lớp của SV có thể quan sát biểu đồ sau đây:



Biểu đồ 4. Hứng thú học tập trên lớp của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

3.2.4. Hoạt động học tập ở nhà (tự nghiên cứu)

Hoạt động học tập ở nhà, tự nghiên cứu, tự làm việc dưới sự hướng dẫn của giảng viên trên lớp. Phần này chiếm thời lượng khá lớn trong hoạt động dạy học, bao gồm các công việc như chuẩn bị bài trước khi lên lớp, tìm kiếm các nguồn tài liệu tham khảo cho nội dung môn học và làm các dạng đề bài do giảng viên yêu cầu. Dưới đây là kết quả sát về các hoạt động học tập cụ thể của SV khi ở nhà:

Bảng 4. Hoạt động học tập ở nhà của SV

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ thực hiện (%)		
		Thường Xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Đọc tài liệu và chuẩn bị bài trước khi đến lớp Sử dụng thư viện, internet, và phương tiện truyền thông khác để bổ sung thêm kiến thức đã học trên lớp	29,4	46,2	24,4
2	Học và làm bài tập về nhà theo vở ghi và giáo trình kết hợp với tài liệu tham khảo	34,5	36,4	29,1
3	Chủ động phát hiện và tìm cách lấp chỗ hổng trong kiến thức của mình. Hệ thống hóa, tóm tắt các nội dung đã được học	14,7	51,7	33,6
4	Tự tổ chức việc học tập ngoài giờ lên lớp (nhóm)	1,4	13,3	72,7

Như vậy, từ kết quả khảo sát có thể thấy, thái độ học tập ở nhà của SV khá kém. Trong khi có 29,4% SV đọc tài liệu và chuẩn bị bài trước khi đến lớp sử dụng thư viện, internet, và phương tiện truyền thông khác để bổ sung thêm kiến thức đã học trên lớp thì có 24,4% SV chưa bao giờ chuẩn bị bài. 51,7% SV thỉnh thoảng chủ động phát hiện và tìm cách lấp chỗ hổng trong kiến thức của mình, hệ thống hóa, tóm tắt các nội dung đã được học. Chỉ có 1,4% SV thường xuyên tự tổ chức việc học tập ngoài giờ lên lớp (nhóm), trong khi 72,7% SV chưa bao giờ tự tổ chức việc học tập ngoài giờ lên lớp (nhóm). Điều này, chứng tỏ SV thiếu tính tích cực trong các hoạt động học tập ngoài giờ lên lớp.

3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Tác giả đã thực hiện khảo sát về các yếu tố ảnh hưởng tới hứng thú học tập của SV và thu được kết quả như sau:

Bảng 5. Các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập của SV

TT	Các nhân tố ảnh hưởng	
	Yếu tố	Tỷ lệ (%)
1	Nội dung học tập chưa phù hợp với nhận thức SV	49
2	Các môn học chưa hữu ích cho nghề nghiệp	37
3	Trang thiết bị, phòng thực hành chưa đầy đủ	52
4	Đầu sách tham khảo ở thư viện chưa phong phú	58
5	GV dạy chưa hay, chưa tạo sự tích cực cho SV	54
6	GV đánh giá chưa công bằng, luôn vui vẻ với SV	42
7	SV chưa có phương pháp học tập hợp lý, chưa thích ứng với trình độ cao đẳng	78
8	SV chưa tích cực, tự giác với hoạt động học tập	69
9	SV chưa hiểu biết về ngành nghề, về vị trí các môn học trong chương trình	79

Từ đó, có thể chỉ ra các yếu tố cơ bản ảnh hưởng tới hứng thú học tập các môn chung của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng như sau:

Các yếu tố khách quan:

Thứ nhất, phương pháp và thái độ giảng dạy của giảng viên ảnh hưởng khá lớn tới hứng thú học tập của SV. Phương pháp dạy của giảng viên nếu phù hợp với nội dung bài giảng và đặc điểm của SV sẽ cuốn hút SV cùng đi vào tìm hiểu và giải quyết các vấn đề trong bài học. Thầy cô biết đánh giá kết quả học tập của SV một cách công bằng, kích thích SV tự tin vào khả năng nhận thức của bản thân một cách đúng đắn thì sẽ khơi dậy và thúc đẩy hứng thú học tập cho SV.

Thứ hai, các yếu tố khác như nguồn tài liệu tham khảo ở thư viện, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy tại các phòng lý thuyết còn thiếu ảnh hưởng đến hứng thú học tập của SV. Nguồn tài liệu tham khảo, giáo trình chưa phong phú gây khó khăn cho SV trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu, đào sâu kiến thức môn học. Điều này cũng

làm giảm tính tích cực, sự nhiệt tình của SV đối với các môn học chung.

Các yếu tố chủ quan:

Tính tích cực, tự giác trong học tập của SV là yếu tố quan trọng để hoạt động học tập đạt được hiệu quả tốt, vì học tập ở môi trường mới đòi hỏi phải có tính tích cực, tự giác và chủ động của SV trong học tập, lĩnh hội tri thức và phát triển toàn diện. Tuy nhiên, từ kết quả khảo sát có thể thấy, SV chưa tích cực, tự giác trong các hoạt động của bản thân.

Một bộ phận SV ít tìm hiểu, nên hiểu biết kém về ngành nghề mình đang theo học; chưa nắm được vị trí, vai trò và tầm quan trọng của các bộ môn chung trong chương trình học. Hơn nữa, bản thân SV chưa tìm tòi các phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân, còn mang tính thụ động. Chính điều này, sẽ làm cho SV khó tiếp thu, lĩnh hội và đi sâu tìm kiếm, khám phá tri thức của các môn học chung trong chương trình đào tạo.

Như vậy, có thể thấy có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập các môn chung của SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng hiện nay, cả những yếu tố tác động tích cực và tác động tiêu cực. Trong đó, những yếu tố cơ bản có ảnh hưởng tích cực đến hứng thú học tập của SV cần được nhà trường, giảng viên và SV chú trọng để phát huy hơn nữa như thái độ vui vẻ, cởi mở, sự đánh giá công bằng của giảng viên, phương pháp giảng dạy hiện đại và sự tích cực của bản thân mỗi SV. Bên cạnh đó, cũng cần khắc phục những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến hứng thú học tập của SV như ít hiểu biết về ngành nghề, về vị trí các môn học, chưa có phương pháp học tập thích hợp, trang thiết bị, nguồn tài liệu tham khảo còn hạn chế. Để làm được điều này, ngoài sự nỗ lực của bản thân SV thì sự phối hợp, hướng dẫn, tạo điều kiện của nhà trường, của giảng viên cũng như sự đầu tư cơ sở vật chất có vai trò vô cùng quan trọng.

3.4. Định hướng một số giải pháp nâng cao hứng thú học tập các môn chung cho SV Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

Từ việc nghiên cứu, điều tra về lý luận và thực tiễn trên, chúng tôi xin đề xuất một số phương pháp giúp SV có hứng thú học tập đối với các môn học chung, tạo tiền đề cho việc đạt kết quả học tập tốt:

Một là, muốn nâng cao hứng thú trước hết phải hình thành, giáo dục động cơ học tập, nhu cầu học tập đúng đắn. Động cơ học tập tốt không tự có mà cần phải được xây dựng, hình thành trong quá trình SV đi sâu chiếm lĩnh tri thức với sự hướng dẫn của thầy cô giáo. Động cơ học tập là muôn hình muôn vẻ, muốn phát động động cơ học tập đúng đắn, động cơ chiếm lĩnh tri thức thì trước hết cần phải khơi dậy ở các em nhu cầu nhận thức, nhu cầu chiếm lĩnh đối tượng học tập vì nhu cầu chính là nơi khơi nguồn của tính tự giác, tính tích cực học tập.

Hai là, hành vi của con người phụ thuộc vào nhiều khả năng khách quan, nhất là ở những SV có nhân cách chưa hình thành ổn định, chưa có mục đích sống chủ đạo, cho nên môi trường khách quan cần có những điều kiện thuận lợi, là mảnh đất màu mỡ để ươm mầm cho hứng thú phát triển: thư viện phong phú các đầu sách, phòng thí nghiệm, thực hành đầy đủ, những kỳ vọng, sự động viên của thầy cô và gia đình.

Ba là, hứng thú học tập của SV được tăng cường phần lớn chịu sự ảnh hưởng bởi giảng viên. Do đó, giảng viên cần không ngừng trau dồi kỹ năng, phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp, cải tiến phương pháp giảng dạy, đảm bảo việc truyền thụ tri thức ngày càng chính xác, hấp dẫn, có chất lượng. Giảng viên cần giúp cho SV thấy được ý nghĩa và vai trò của các kiến thức môn học đối với cuộc sống; giúp SV biết cách học thích hợp đối với mỗi bộ môn, tăng cường thời lượng, chất lượng thực hành cho mỗi bộ môn, nắm vững lý thuyết, luôn có sự vận dụng các kiến thức đã học vào cuộc sống và giải quyết các tình huống trong đời sống theo các khía cạnh khác nhau. Cần có những bài giảng nêu vấn đề, những giờ thảo luận trên lớp, những trò chơi mang tính chất giáo dục để kích thích hứng thú học tập cho các em. Quá trình kích thích hứng thú không chỉ diễn ra ở bài giảng này hay bài giảng khác mà cần phải diễn ra trong suốt quá trình. Do đó, trong quá trình giảng dạy, người giảng viên cần tạo ra các hoàn cảnh nhằm kích thích hứng thú học tập của SV, tăng tính tích cực của trí tuệ.

Bốn là, trong giảng dạy, giảng viên cần chỉ ra được cái mới, cái phong phú, nhiều hình nhiều vẻ, tính chất sáng tạo và triển vọng trong hoạt động

học tập để tạo ra hứng thú vững chắc cho SV trong quá trình học tập. Giảng viên cần chú trọng hơn nữa công tác đổi mới và áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực để mỗi môn học thực sự tác động tích cực đến nhận thức của SV.

Năm là, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động học tập, sinh hoạt mang tính tập thể. Điều đó sẽ kích thích sự hăng hái thi đua, cạnh tranh lành mạnh. Tổ chức các buổi ngoại khóa, trò chuyện, giao lưu giữa thầy cô - SV, SV - SV nhằm khắc phục những khó khăn gặp phải trong quá trình học tập. Từ đó, tìm thấy tiếng nói chung, sự đồng thuận giữa các SV để các em cùng giúp nhau học tốt hơn. Nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy học các môn lý thuyết chung, góp phần kích thích hứng thú học tập của SV.

Sáu là, để nâng cao kết quả học tập, có sự hứng thú đối với các môn học thì bản thân SV phải tự giác tìm hiểu, hoàn thành nhiệm vụ mà giảng viên giao, từ đó khơi dậy niềm say mê nghiên cứu đối với các bộ môn khoa học. Mỗi SV phải tự giác ý thức được vai trò của bản thân trong hoạt động học

tập, cần tích cực học tập ở mọi lúc, mọi nơi, vận dụng lý thuyết vào thực tiễn.

4. Kết luận

Bài nghiên cứu đã mô tả thực trạng hứng thú học tập các môn học chung của SV năm thứ 1 Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng, chỉ ra các biểu hiện hứng thú học tập, các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng, đặc biệt chỉ ra yếu tố cơ bản nhất là do ít hiểu biết về ngành nghề đang học. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập cho SV năm thứ 1 Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng. Nhà trường thường xuyên tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, các câu lạc bộ học thuật về các ngành nghề trong nhà trường để SV hiểu biết về ngành nghề mình đang theo học. Giảng viên cần tích cực đổi mới phương pháp dạy học, có sự kết hợp hài hòa giữa các phương pháp, đặc biệt phải chú trọng lấy SV làm đối tượng trung tâm kích thích SV tham gia tích cực vào quá trình học tập. SV phải tích cực, tự giác trong quá trình học tập, áp dụng phương pháp học tập hợp lý, trao đổi những thắc mắc với bạn bè và thầy cô./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Văn Đồng (2007), *Tâm lý học phát triển*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Phạm Minh Hạc (2004), *Một số vấn đề nghiên cứu nhân cách*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan & Nguyễn Văn Thành (2008), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB Thế Giới, Hà Nội.
- [4]. Dương Thiệu Tống (2005), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý*, NXB Khoa học Xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. Nguyễn Quang Uẩn (2005), *Giáo trình tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

STUDENTS' INTEREST IN LEARNING GENERAL SUBJECTS AT DANANG VOCATIONAL TRAINING COLLEGE – REALITY AND SOLUTION

Summary

Interest in learning has a great impact on student's academic performance. General subjects are compulsory for students of vocational colleges. Creating students' interest in learning general subjects will contribute to improving the quality of teaching and learning in vocational schools. On the literature review, this paper examines first-year students' interest in learning general subjects at Danang Vocational Training College. Thereby, it proposes solutions to enhance the students' interest in learning these subjects at the college at the present time.

Keywords: Interest in learning, general subjects, Danang Vocational Training college.

Ngày nhận bài: 23/8/2017; Ngày nhận lại: 17/10/2017; Ngày duyệt đăng: 02/5/2019.